

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH BẾN TRE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 67/2022/HS-ST
Ngày: 23-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đào Chí Cường**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Dương Văn Na**

2/ Bà **Đinh Thị Thanh Giang**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Ngọc Trâm** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Minh Chí** – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 56/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với:

Bị cáo:

Huỳnh Tuấn A, sinh năm 1983; tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Ấp P, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thị B; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị C, có 02 người con, con lớn sinh năm 2007 và con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Trần Công N, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Trú tại: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Tuấn A là chủ sở hữu ô tô tải biển số 71C-050.90 hoạt động kinh doanh ép cọc bê tông. Ngày 10/7/2019, xe ô tô tải biển số 71C-050.90 đã thực hiện kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường tại Trung tâm đăng kiểm 6301S tỉnh Tiền Giang và cấp giấy chứng nhận số KC 9040857 có hiệu lực đến ngày 09/01/2020. Khi đến hạn kiểm định, Tuấn A không tiến hành đưa xe đi kiểm định theo quy định mà lên mạng xã hội đặt giấy kiểm định giả với giá khoảng 4.000.000 đồng để sử dụng khi tham gia lưu thông. Sau đó, có người phụ nữ (không rõ lai lịch) hẹn Tuấn A đến quán cà phê trên địa bàn thành phố T, tỉnh Long An để giao giấy kiểm định và nhận tiền. Tuấn A nhận giấy chứng nhận kiểm định số KD 2103713 ghi cấp ngày 20/02/2020 có hiệu lực đến ngày 19/8/2020 đem về để trên xe ô tô tải biển số 71C-050.90 để tài xế xuất trình khi lực lượng Cảnh sát giao thông kiểm tra. Trong thời gian sử dụng giấy kiểm định giả, ngày 03/6/2021 Trần Công N là tài xế của Tuấn A điều khiển xe ô tô tải biển số 71C-050.90 chở cọc bê tông đi giao thì xảy ra tai nạn giao thông làm 01 người chết, 01 người bị thương. N đã giao nộp giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định, bảo hiểm xe cho Cơ quan điều tra giải quyết vụ tai nạn. Qua xác minh Cơ quan điều tra xác định giấy kiểm định là giả nên đã tiến hành làm việc Huỳnh Tuấn A khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số KD 2103713, biển số đăng ký 71C-050.90.

Tại kết luận giám định số 80/2022 ngày 08/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số KD 2103713, biển số đăng ký 71C-050.90 đề cấp ngày 20/02/2020 (ký hiệu A) là giấy giả.

Cáo trạng số 60/CT-VKSCT ngày 09/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Huỳnh Tuấn A về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Tuấn A từ 30.000.000đồng đến 40.000.000đồng.

- Xử lý vật chứng: Lưu hồ sơ vụ án 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số KD 2103713, biển số đăng ký 71C-050.90.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng đã truy tố, đồng thời nói lời nói sau: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Công N. Bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục phiên tòa do sự vắng mặt nêu trên không ảnh hưởng việc xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy những người vắng mặt đã có lời khai đầy đủ tại giai đoạn điều tra, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay thống nhất nhau, phù hợp với các kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Với mục đích nhằm đối phó với lực lượng Cảnh sát giao thông khi kiểm tra, vào khoảng đầu tháng 02/2020, Huỳnh Tuấn A lên mạng đặt mua giấy kiểm định giả số KD 2103713 ngày 20/02/2020 cho xe ô tô tải biển số 71C-050.90 do Tuấn A đứng tên đăng ký chủ sở hữu để xe đủ điều kiện tham gia giao thông. Huỳnh Tuấn A sử dụng giấy kiểm định giả trên đến ngày 03/6/2021 thì bị phát hiện.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Tuấn A là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào trật tự quản lý hành chính của Nhà nước về con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là trái pháp luật, là gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Tuấn A đã phạm vào “Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng truy tố và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ pháp luật, đúng người đúng tội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Tuấn A phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đang nuôi con nhỏ chưa thành niên, có cậu ruột là liệt sĩ, bản thân được tặng bằng khen có thành tích trong xây dựng giao thông nông thôn, theo điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến hoạt động bình thường của cơ quan trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước về con dấu, tài liệu, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần phải có mức hình phạt phù hợp với tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội đối với bị cáo.

Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung là phù hợp quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đã áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Lưu hồ sơ vụ án 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số KD 2103713, biển số đăng ký 71C-050.90.

[7] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tuấn A phạm “Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tuấn A **30.000.000** đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2] Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Về xử lý vật chứng:

Lưu hồ sơ vụ án 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số KD 2103713, biển số đăng ký 71C-050.90.

[3] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Huỳnh Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b)
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện C, tỉnh Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS huyện C, tỉnh Bến Tre (1b);
- Công an huyện C, tỉnh Bến Tre (3b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre (1b);
- Những người tham gia tố tụng (4b);
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Chí Cường